

**Phụ lục 2: Danh sách các nhiệm vụ KH&CN chuyển giao theo đơn vị**

<b>STT</b>	<b>Tên Nhiệm vụ</b>	<b>Mã số</b>	<b>Chủ nhiệm</b>	<b>Giai đoạn báo cáo</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>A</b>	<b>ĐƠN VỊ, VỤ, CỤC NHNN</b>				
<b>1</b>	<b>CƠ QUAN THANH TRA GIÁM SÁT NGÂN HÀNG</b>				
<b>1.1</b>	Hoàn thiện quy trình, thủ tục giám sát các tổ chức tín dụng nhằm đảm bảo an toàn hệ thống	ĐTNH.001/16	Trần Đăng Phi	2018-2022	
<b>1.2</b>	Nhận biết và xử lý các ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém tại Việt Nam	ĐTNH.003/16	Đỗ Thị Nhân	2018-2022	
<b>1.3</b>	Quản lý nhà nước đối với hệ thống quỹ tín dụng nhân dân: Thực trạng và giải pháp	ĐTNH.004/16	Nguyễn Thị Hòa	2018-2022	
<b>1.4</b>	Khuôn khổ quản lý khủng hoảng ngân hàng – Tình huống nghiên cứu tại Việt Nam	ĐTNH.006/16	Phan Minh Anh	2018-2022	
<b>1.5</b>	Vai trò của ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước tham gia tái cơ cấu tổ chức tín dụng yếu kém – nghiên cứu tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	ĐTNH.019/16	Nghiêm Xuân Thành	2018-2022	
<b>1.6</b>	Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các ngân hàng thương mại – Thực tiễn và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.024/16	Bùi Tín Nghị	2018-2022	
<b>1.7</b>	Vai trò của tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong quá trình tái cơ cấu tổ chức tín dụng yếu kém tại Việt Nam	ĐTNH.035/16	Vũ Văn Long	2018-2022	
<b>1.8</b>	Nâng cao chất lượng giám sát Quỹ Tín dụng nhân dân qua phần mềm kết nối thông tin với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	DANH.003/16	Phạm Trường Giang	2018-2022	
<b>1.9</b>	Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa NHNN chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh	DANH.004/16	Nguyễn Văn Thầy	2018-2022	
<b>1.10</b>	Tăng cường sự phối hợp giữa chính sách tiền tệ với chính sách an toàn hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	ĐTNH. 008/17	TS.Nguyễn Phi Lân	2019-2023	

1.11	Hoàn thiện cơ chế quản lý vốn nhà nước tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng	DANH. 001/17	TS. Nguyễn Tuấn Anh	2019-2023	
1.12	Mối quan hệ giữa cạnh tranh và ổn định hệ thống ngân hàng Việt Nam giai đoạn 2008 - 2016: Nghiên cứu thực nghiệm	ĐTNH. 005/17	ThS. Hà Tú Anh	2019-2023	
1.13	Ứng dụng quy trình đánh giá mức độ đầy đủ vốn nội bộ tại các ngân hàng thương mại Việt Nam theo Basel II	ĐTNH. 019/17	TS. Nguyễn Thùy Dương	2019-2023	
1.14	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế và tổ chức bộ máy đối với hệ thống chi nhánh Ngân hàng Nhà nước trên cơ sở xây dựng Bộ tiêu chí xác định khối lượng và độ phức tạp của công việc	ĐTNH-CS. 008/17	ThS. Đặng Duy Cường	2019-2023	
1.15	Đo lường rủi ro hệ thống khu vực tài chính của Việt Nam	ĐTNH-CS. 006/17	ThS. Nguyễn Huy Toàn	2019-2023	
1.16	Hoàn thiện mô hình và cơ chế xử lý nợ xấu cho VAMC	ĐTNH. 015/16	TS. Nguyễn Mạnh Hùng	2019-2023	
1.17	Toàn cảnh hệ thống ngân hàng Việt Nam 2016, triển vọng 2017	ĐTNH. 014/16	TS. Nguyễn Đức Hiền	2019-2023	
1.18	Thực thi pháp luật về quản trị công ty đối với các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam	ĐTNH. 007/17	TS. Bùi Hữu Toàn	2019-2023	
1.19	Cơ chế hợp tác, chia sẻ thông tin giữa Cơ quan thanh tra, giám sát - NHNN Việt Nam với các đơn vị có liên quan trong giám sát hoạt động của các TCTD – Thực trạng và giải pháp	DANH.003/18	ThS. Nguyễn Thị Hòa	2019-2023	
1.20	Quản lý nhà nước đối với hệ thống các tổ chức tín dụng phi ngân hàng tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp	ĐTNH.023/17	ThS. Nguyễn Thị Hòa	2019-2023	
1.21	Hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng: Thực trạng và giải pháp	ĐTNH. 010/17	ThS. Đỗ Thị Nhân	2019-2023	
<b>2</b>	<b>VỤ ỔN ĐỊNH TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH</b>				
2.1	Khuôn khổ quản lý khủng hoảng ngân hàng – Tình huống nghiên cứu tại Việt Nam	ĐTNH.006/16	Phan Minh Anh	2018-2022	
2.2	Xây dựng và ứng dụng Chỉ số căng thẳng tài chính cho Việt Nam	ĐTNH.030/16	Nguyễn Chí Đức	2018-2022	
2.3	Bản đồ cảnh báo rủi ro thị trường bất động sản đối với hệ thống	ĐTNH-CS.06/16	Đào Thị Huyền Anh	2018-2022	

	ngân hàng				
2.4	Khuôn khổ quản lý, giám sát các tổ chức tín dụng có tầm quan trọng hệ thống	ĐTNH-CS.07/16	Phạm Vũ Thăng Long	2018-2022	
2.5	Mối quan hệ giữa cạnh tranh và ổn định hệ thống ngân hàng Việt Nam giai đoạn 2008 - 2016: Nghiên cứu thực nghiệm	ĐTNH. 005/17	ThS. Hà Tú Anh	2019-2023	
2.6	Đo lường rủi ro hệ thống khu vực tài chính của Việt Nam	ĐTNH-CS. 006/17	ThS. Nguyễn Huy Toàn	2019-2023	
2.7	Cơ chế hợp tác, chia sẻ thông tin giữa Cơ quan thanh tra, giám sát - NHNN Việt Nam với các đơn vị có liên quan trong giám sát hoạt động của các TCTD – Thực trạng và giải pháp	DANH.003/18	ThS. Nguyễn Thị Hòa	2019-2023	
<b>3</b>	<b>VỤ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ</b>				
3.1	Đổi mới điều hành chính sách lãi suất nhằm nâng cao hiệu lực của chính sách tiền tệ	ĐTNH.002/16	Bùi Quốc Dũng	2018-2022	
3.2	Quản lý sử dụng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam: Thực trạng và giải pháp	ĐTNH.009/16	Nguyễn Ngọc Cảnh	2018-2022	
3.3	Chính sách tiền tệ phi truyền thống: kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam	ĐTNH.022/16	Chu Khánh Lân	2018-2022	
3.4	Bản đồ cảnh báo rủi ro thị trường bất động sản đối với hệ thống ngân hàng	ĐTNH-CS.06/16	Đào Thị Huyền Anh	2018-2022	
3.5	Tăng cường sự phối hợp giữa chính sách tiền tệ với chính sách an toàn hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	ĐTNH. 008/17	TS.Nguyễn Phi Lân	2019-2023	
3.6	Phát triển mô hình cân bằng động tổng quát (DSGE) trong phân tích các cú sốc nhằm nâng cao chất lượng dự báo kinh tế vĩ mô Việt Nam	ĐTNH. 004/17	PGS.TS. Nguyễn Đức Trung	2019-2023	
3.7	Cơ chế truyền tải chính sách tiền tệ giai đoạn 2006-2016: Cơ sở thiết lập Khung khổ điều hành chính sách tiền tệ tại Việt Nam	ĐTNH. 002/17	Ts. Phạm Chí Quang	2019-2023	
3.8	Nghiên cứu mức độ đánh đổi của bộ ba bất khả thi và gợi ý cho Việt Nam	ĐTNH. 017/17	PGS.TS. Tô Kim Ngọc	2019-2023	
3.9	Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các ngân hàng thương mại – Thực tiễn	ĐTNH. 024/16	TS. Bùi Tín Nghị	2018-2022	

	và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam				
<b>3.10</b>	Toàn cảnh hệ thống ngân hàng Việt Nam 2016, triển vọng 2017	ĐTNH. 014/16	TS. Nguyễn Đức Hiền	2018-2022	
<b>3.11</b>	Phản ứng tiền tệ của các nền kinh tế Đông Á đối với tác động tràn của CSTT Trung Quốc và hàm ý chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.011/18	TS. Phạm Thị Tuyết Trinh	2019-2023	
<b>3.12</b>	Nghiên cứu quản lý hoạt động huy động vốn và cho vay hàng ngang) dựa trên nền tảng công nghệ cao (Peer to Peer Lending – P2P)	ĐTNH-CS.011/17	TS. Phạm Chí Quang	2019-2023	
<b>4</b>	<b>VỤ THANH TOÁN</b>				
<b>4.1</b>	Áp dụng chuẩn tin điện tài chính quốc tế ISO 20022 trong hệ thống tài chính - ngân hàng Việt Nam	DANH.001/16	Nghiêm Thanh Sơn	2018-2022	
<b>4.2</b>	Tiền điện tử: Thực tiễn và yêu cầu về hoàn thiện khuôn khổ pháp lý tại Việt Nam	ĐTNH-CS.01/16	Bùi Quang Tiên	2018-2022	
<b>4.3</b>	Đề xuất mô hình quản lý mạng lưới ATM tập trung tại Việt Nam	ĐTNH-CS.08/16	Đình Xuân Hà	2018-2022	
<b>4.4</b>	Bội chi tiền mặt tại Việt Nam - nguyên nhân và giải pháp hạn chế	ĐTNH. 015/17	TS. Tô Huy Vũ	2019-2023	
<b>4.5</b>	Quản lý lưu trữ chứng từ kế toán theo phương thức điện tử	DANH. 004/17	ThS. Nguyễn Quang Hưng	2019-2023	
<b>4.6</b>	Tội phạm sử dụng công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng	ĐTNH.024/17	PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao	2019-2023	
<b>4.7</b>	Nghiên cứu triển khai phương thức thanh toán BPO tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	DANH. 003/17	ThS. Đào Minh Tuấn	2019-2023	
<b>4.8</b>	Giải pháp phát triển ngân hàng số tại Việt Nam	ĐTNH. 012/17	ThS. Phan Ngọc Thắng	2019-2023	
<b>4.9</b>	Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý Bitcoin và các loại tiền ảo khác – Định hướng chính sách đối với Việt Nam	ĐTNH-CS.010/17	ThS. Nguyễn Tuyết Dương	2019-2023	Ban CD Fintech
<b>4.10</b>	Giải pháp phát triển nhận biết khách hàng điện tử (e-KYC) trong các dịch vụ Tài chính – ngân hàng tại VN	ĐTNH-CS.012/17	ThS. Phan Huy Thắng	2019-2023	Ban CD Fintech
<b>4.11</b>	Nâng cấp hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia	ĐTNH.012/16	Đoàn Thanh Hải		

4.12	Nghiên cứu quản lý hoạt động huy động vốn và cho vay hàng ngang) dựa trên nền tảng công nghệ cao (Peer to Peer Lending – P2P)	ĐTNH-CS.011/17	TS. Phạm Chí Quang	2019-2023	Ban CĐ Fintech
<b>5</b>	<b>VỤ PHÁP CHẾ</b>				
5.1	Khuôn khổ quản lý khủng hoảng ngân hàng – Tình huống nghiên cứu tại Việt Nam	ĐTNH.006/16	Phan Minh Anh	2018-2022	
5.2	Cải thiện chỉ tiêu tiếp cận tín dụng theo tiêu chuẩn của Ngân hàng Thế giới cho Việt Nam nhìn từ khía cạnh pháp lý	ĐTNH.007/16	Tạ Quang Đôn	2018-2022	
5.3	Hoàn thiện khung pháp lý về xử lý ngân hàng thương mại có vấn đề	ĐTNH.008/16	Đoàn Thái Sơn	2018-2022	
5.4	Quản lý lưu trữ chứng từ kế toán theo phương thức điện tử	DANH. 004/17	ThS. Nguyễn Quang Hưng	2019-2023	
5.5	Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý Bitcoin và các loại tiền ảo khác – Định hướng chính sách đối với Việt Nam	ĐTNH-CS.010/17	ThS. Nguyễn Tuyết Dương	2019-2023	
5.6	Vai trò của tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong quá trình tái cơ cấu tổ chức tín dụng yếu kém tại Việt Nam	ĐTNH. 035/16	TS. Vũ Văn Long	2018-2022	
5.7	Hoàn thiện mô hình và cơ chế xử lý nợ xấu cho VAMC	ĐTNH. 015/16	TS. Nguyễn Mạnh Hùng	2018-2022	
5.8	Thực thi pháp luật về quản trị công ty đối với các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam	ĐTNH. 007/17	TS. Bùi Hữu Toàn	2019-2023	
5.9	Quản lý nhà nước đối với hệ thống các tổ chức tín dụng phi ngân hàng tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp	ĐTNH.023/17	ThS. Nguyễn Thị Hòa	2019-2023	
5.10	Nghiên cứu quản lý hoạt động huy động vốn và cho vay hàng ngang) dựa trên nền tảng công nghệ cao (Peer to Peer Lending – P2P)	ĐTNH-CS.011/17	TS. Phạm Chí Quang	2019-2023	
5.11	Hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng: Thực trạng và giải pháp	ĐTNH. 010/17	ThS. Đỗ Thị Nhân	2019-2023	
<b>6</b>	<b>VỤ DỰ BÁO THỐNG KÊ</b>				
6.1	Đo lường kỳ vọng lạm phát ở Việt Nam phục vụ công tác điều hành chính sách tiền tệ	ĐTNH.005/16	Phạm Tuấn Anh	2018-2022	
6.2	Xây dựng Sổ tay dự báo sử dụng tại NHNN	DANH-CS.02/16	Đặng Ngọc Hà	2018-2022	

6.3	Điều tra xu hướng cho vay trong ngành ngân hàng Việt Nam	DANH-CS.07/16	Ngô Thị Thu Trà	2018-2022	
6.4	Bội chi tiền mặt tại Việt Nam - nguyên nhân và giải pháp hạn chế	ĐTNH.015/17	TS. Tô Huy Vũ	2019-2023	
6.5	Phát triển mô hình cân bằng động tổng quát (DSGE) trong phân tích các cú sốc nhằm nâng cao chất lượng dự báo kinh tế vĩ mô Việt Nam	ĐTNH. 004/17	PGS.TS. Nguyễn Đức Trung	2019-2023	
6.6	Cơ chế truyền tải chính sách tiền tệ giai đoạn 2006-2016: Cơ sở thiết lập Khung khổ điều hành chính sách tiền tệ tại Việt Nam	ĐTNH. 002/17	Ts. Phạm Chí Quang	2019-2023	
6.7	Nghiên cứu mức độ đánh đổi của bộ ba bất khả thi và gợi ý cho Việt Nam	ĐTNH. 017/17	PGS.TS. Tô Kim Ngọc	2019-2023	
6.8	Toàn cảnh hệ thống ngân hàng Việt Nam 2016, triển vọng 2017	ĐTNH. 014/16	TS. Nguyễn Đức Hiền	2018-2022	
<b>7</b>	<b>CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN</b>				
7.1	Nâng cấp hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia	ĐTNH.012/16	Đoàn Thanh Hải	2018-2022	
7.2	Giải pháp tổng thể hoạt động đồng thời (Active/Active) trên cả 02 Trung tâm dữ liệu chính và Trung tâm dữ liệu dự phòng (DC/DR)	DANH-CS.05/16	Nguyễn Đức Dũng	2018-2022	
7.3	Áp dụng chuẩn tin điện tử tài chính quốc tế ISO 20022 trong hệ thống tài chính - ngân hàng Việt Nam	DANH.001/16	Nghiêm Thanh Sơn	2018-2022	<b>2/2018</b>
7.4	Nghiên cứu áp dụng chuẩn XBRL cho việc thu thập, xử lý báo cáo tại Ngân hàng Nhà nước	DANH-CS.002/17	ThS. Nguyễn Thị Kim Oanh	2019-2023	
7.5	Quản lý lưu trữ chứng từ kế toán theo phương thức điện tử	DANH. 004/17	ThS. Nguyễn Quang Hưng	2019-2023	
7.6	Nghiên cứu triển khai Big Data cho hoạt động Quản trị quan hệ khách hàng tại các NHTM VN	ĐTNH. 025/17	TS. Phan Thanh Đức	2019-2023	
7.7	Tội phạm sử dụng công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng	ĐTNH.024/17	PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao	2019-2023	
7.8	Nghiên cứu triển khai phương thức thanh toán BPO tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	DANH. 003/17	ThS. Đào Minh Tuấn	2019-2023	
7.9	Nâng cao chất lượng giám sát Quỹ Tín dụng nhân dân qua phần mềm kết	DANH. 003/16	ThS. Phạm Trường	2018-2022	

	nội thông tin với NHNN chi nhánh tỉnh		Giang		
<b>8</b>	<b>VỤ TÍN DỤNG CÁC NGÀNH KINH TẾ</b>				
<b>8.1</b>	Chính sách tín dụng hướng tới tăng trưởng xanh tại Việt Nam	ĐTNH.011/16	Cát Quang Dương	2018-2022	
<b>8.2</b>	Bản đồ cảnh báo rủi ro thị trường bất động sản đối với hệ thống ngân hàng	ĐTNH-CS.06/16	Đào Thị Huyền Anh	2018-2022	
<b>9</b>	<b>VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ</b>				
<b>9.1</b>	Hoàn thiện chế độ đãi ngộ người lao động phù hợp với hoạt động nghiệp vụ đặc thù của NHNN Việt Nam	ĐTNH.028/16	Phạm Quốc Khánh	2018-2022	
<b>9.2</b>	Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa NHNN chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng thành phố HCM	DANH.004/16	Nguyễn Văn Thầy	2018-2022	
<b>9.3</b>	Hoàn thiện chương trình đào tạo chuyên gia cho NHNN giai đoạn 2016 – 2020	DANH.005/16	Ngô Chung	2018-2022	
<b>9.4</b>	Hoàn thiện cơ chế quản lý vốn nhà nước tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng	ĐANH. 001/17	TS. Nguyễn Tuấn Anh	2019-2023	
<b>9.5</b>	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế và tổ chức bộ máy đối với hệ thống chi nhánh Ngân hàng Nhà nước trên cơ sở xây dựng Bộ tiêu chí xác định khối lượng và độ phức tạp của công việc	ĐTNH-CS. 008/17	ThS. Đặng Duy Cường	2019-2023	
<b>9.6</b>	Nâng cao hiệu quả quản lý công tác sinh viên trong đào tạo tín chỉ tại các cơ sở đào tạo của Ngân hàng Nhà nước.	ĐTNH-CS. 002/17	TS. Lâm Thị Kim Liên	2019-2023	
<b>9.7</b>	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính của Ngân hàng Nhà nước	ĐTNH-CS. 003/17	TS. Nguyễn Tuấn Anh	2019-2023	
<b>9.8</b>	Hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng: Thực trạng và giải pháp	ĐTNH. 010/17	ThS. Đỗ Thị Nhàn	2019-2023	
<b>10</b>	<b>VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI</b>				
<b>10.1</b>	Quản lý sử dụng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam: Thực trạng và giải pháp	ĐTNH.009/16	Nguyễn Ngọc Cảnh	2018-2022	
<b>10.2</b>	Quản lý dự trữ ngoại hối Nhà nước: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam	ĐTNH.010/16	Nguyễn Ngọc Minh	2018-2022	

	Nghiên cứu mức độ đánh đổi của bộ ba bất khả thi và gợi ý cho Việt Nam	ĐTNH. 017/17	PGS.TS. Tô Kim Ngọc	2019-2023	
<b>11</b>	<b>SỞ GIAO DỊCH</b>				
<b>11.1</b>	Quản lý dự trữ ngoại hối Nhà nước: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam	ĐTNH.010/16	Nguyễn Ngọc Minh	2018-2022	
<b>11.2</b>	Nghiên cứu triển khai phương thức thanh toán BPO tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	DANH. 003/17	ThS. Đào Minh Tuấn	2019-2023	
<b>11.3</b>	Nghiên cứu mức độ đánh đổi của bộ ba bất khả thi và gợi ý cho Việt Nam	ĐTNH. 017/17	PGS.TS. Tô Kim Ngọc	2019-2023	
<b>11.4</b>	Nâng cấp hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia	ĐTNH.012/16	Đoàn Thanh Hải	2018-2022	
<b>12</b>	<b>VĂN PHÒNG</b>				
<b>12.1</b>	Truyền thông chính sách của Ngân hàng Nhà nước: Thực trạng và giải pháp	ĐTNH.018/16	Lê Thị Thúy Sen	2018-2022	
<b>13</b>	<b>CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ</b>				
<b>13.1</b>	Đổi mới cơ chế tổ chức và điều hòa tiền mặt trong ngành ngân hàng	ĐTNH.013/16	Phạm Bảo Lâm	2018-2022	
<b>13.2</b>	Bội chi tiền mặt tại Việt Nam - nguyên nhân và giải pháp hạn chế	ĐTNH. 015/17	TS. Tô Huy Vũ	2019-2023	
<b>13.3</b>	Hoàn thiện mô hình tổ chức của Cục Phòng, chống rửa tiền đáp ứng vai trò Đơn vị tình báo tài chính của Việt Nam	ĐTNH-CS. 005/17	ThS. Nguyễn Văn Ngọc	2019-2023	
<b>14</b>	<b>VỤ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN</b>				
<b>14.1</b>	Quản lý lưu trữ chứng từ kế toán theo phương thức điện tử	DANH. 004/17	ThS. Nguyễn Quang Hưng	2019-2023	
<b>14.2</b>	Hoàn thiện cơ chế quản lý vốn nhà nước tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng	DANH. 001/17	TS. Nguyễn Tuấn Anh	2019-2023	
<b>14.3</b>	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính của Ngân hàng Nhà nước	ĐTNH-CS. 003/17	TS. Nguyễn Tuấn Anh	2019-2023	
<b>15</b>	<b>VIỆN CLNH</b>				



<b>15.1</b>	Mô hình và cơ chế tài chính cho Viện Chiến lược Ngân hàng	ĐTNH-CS.007/17	ThS. Hoàng Linh	2019-2023	
<b>15.2</b>	Nâng cao chất lượng giám sát Quỹ Tín dụng nhân dân qua phần mềm kết nối thông tin với NHNN chi nhánh tỉnh	DANH. 003/16	ThS. Phạm Trường Giang	2018-2022	
<b>15.3</b>	Toàn cảnh hệ thống ngân hàng Việt Nam 2016, triển vọng 2017	ĐTNH. 014/16	TS. Nguyễn Đức Hiền	2018-2022	
<b>15.4</b>	Giáo dục tài chính – kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.007/18	TS. Nguyễn Tường Vân	2019-2023	
<b>15.5</b>	Quản lý nhà nước đối với hệ thống các tổ chức tín dụng phi ngân hàng tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp	ĐTNH.023/17	ThS. Nguyễn Thị Hòa	2019-2023	

STT	Tên Nhiệm vụ	Mã số	Chủ nhiệm	Giai đoạn báo cáo	Ghi chú
<b>B</b>	<b>HVNH, ĐHNH, đơn vị sự nghiệp, đơn vị ngoài ngành</b>				
<b>1</b>	<b>HỌC VIỆN NGÂN HÀNG</b>				
<b>1.1</b>	Hoàn thiện công tác đào tạo chất lượng cao tại Học viện Ngân hàng	ĐTNH.023/16	Đỗ Thị Kim Hào	2018-2022	
<b>1.2</b>	Tác động của Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đối với xuất khẩu dệt may của Việt Nam đến năm 2020	ĐTNH.026/16	Nguyễn Thanh Bình	2018-2022	
<b>1.3</b>	Đánh giá định lượng mức độ hội nhập của thị trường tài chính Việt Nam và hàm ý chính sách cho giai đoạn 2017-2020	ĐTNH. 018/17	TS. Trần Thị Xuân Anh	2019-2023	
<b>1.4</b>	Nghiên cứu triển khai phương thức thanh toán BPO tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	DANH. 003/17	ThS. Đào Minh Tuấn	2019-2023	
<b>1.5</b>	Nghiên cứu mức độ đánh đổi của bộ ba bất khả thi và gợi ý cho Việt Nam	ĐTNH. 017/17	PGS.TS. Tô Kim Ngọc	2019-2023	
<b>1.6</b>	Geo-Marketing ứng dụng trong ngân hàng bán lẻ ở Việt Nam	DANH. 007/17	TS. Phạm Thùy Giang	2019-2023	
<b>1.7</b>	Ứng dụng quy trình đánh giá mức độ đầy đủ vốn nội bộ tại các ngân hàng thương mại Việt Nam theo Basel II	ĐTNH. 019/17	TS. Nguyễn Thùy Dương	2019-2023	
<b>1.8</b>	Nâng cao hiệu quả quản lý công tác sinh viên trong đào tạo tín chỉ tại các cơ sở đào tạo của Ngân hàng Nhà nước.	ĐTNH-CS. 002/17	TS. Lâm Thị Kim Liên	2019-2023	
<b>1.9</b>	Đo lường rủi ro hệ thống khu vực tài chính của Việt Nam	ĐTNH-CS. 006/17	ThS. Nguyễn Huy Toàn	2019-2023	
<b>1.10</b>	Giải pháp phát triển bền vững các tổ chức tài chính vi mô tại VN	ĐTNH. 031/16	PGS.TS Hạ Thị Thiều Dao	2018-2022	
<b>1.11</b>	Thực thi pháp luật về quản trị công ty đối với các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam	ĐTNH. 007/17	TS. Bùi Hữu Toàn	2019-2023	
<b>1.12</b>	Giáo dục tài chính – kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.007/18	TS. Nguyễn Tường Vân	2019-2023	

<b>STT</b>	<b>Tên Nhiệm vụ</b>	<b>Mã số</b>	<b>Chủ nhiệm</b>	<b>Giai đoạn báo cáo</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1.13</b>	Phản ứng tiền tệ của các nền kinh tế Đông Á đối với tác động tràn của CSTT Trung Quốc và hàm ý chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.011/18	TS. Phạm Thị Tuyết Trinh	2019-2023	
<b>1.14</b>	Cơ chế hợp tác, chia sẻ thông tin giữa Cơ quan thanh tra, giám sát, NHNN Việt Nam với các đơn vị có liên quan trong giám sát hoạt động của các TCTD - Thực trạng và giải pháp	DANH.003/18	ThS. Nguyễn Thị Hòa	2019-2023	
<b>2</b>	<b>ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP.HCM</b>				
<b>2.1</b>	Đánh giá định lượng mức độ hội nhập của thị trường tài chính Việt Nam và hàm ý chính sách cho giai đoạn 2017-2020	ĐTNH. 018/17	TS. Trần Thị Xuân Anh	2019-2023	
<b>2.2</b>	Nghiên cứu triển khai phương thức thanh toán BPO tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	DANH. 003/17	ThS. Đào Minh Tuấn	2019-2023	
<b>2.3</b>	Hoàn thiện khung pháp lý góp phần phát triển thị trường công cụ tài chính phái sinh tại Việt Nam đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế	ĐTNH. 020/17	TS. Trần Quốc Thịnh	2019-2023	
<b>2.4</b>	Nâng cao hiệu quả quản lý công tác sinh viên trong đào tạo tín chỉ tại các cơ sở đào tạo của Ngân hàng Nhà nước.	ĐTNH-CS. 002/17	TS. Lâm Thị Kim Liên	2019-2023	
<b>2.5</b>	Giải pháp phát triển bền vững các tổ chức tài chính vi mô tại Việt Nam	ĐTNH. 031/16	PGS.TS Hạ Thị Thiều Dao	2018-2022	
<b>2.6</b>	Thực thi pháp luật về quản trị công ty đối với các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam	ĐTNH. 007/17	TS. Bùi Hữu Toàn	2019-2023	
<b>2.7</b>	Giáo dục tài chính – kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.007/18	TS. Nguyễn Tường Vân	2019-2023	
<b>2.8</b>	Phản ứng tiền tệ của các nền kinh tế Đông Á đối với tác động tràn của CSTT Trung Quốc và hàm ý chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.011/18	TS. Phạm Thị Tuyết Trinh	2019-2023	
<b>3</b>	<b>TRUNG TÂM THÔNG TIN TÍN DỤNG</b>				

<b>STT</b>	<b>Tên Nhiệm vụ</b>	<b>Mã số</b>	<b>Chủ nhiệm</b>	<b>Giai đoạn báo cáo</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>3.1</b>	Giải pháp phát triển nhận biết khách hàng điện tử (e-KYC) trong các dịch vụ Tài chính – ngân hàng tại VN	ĐTNH-CS.012/17	ThS. Phan Huy Thắng	2019-2023	
<b>4</b>	<b>HIỆP HỘI NGÂN HÀNG</b>				
<b>4.1</b>	Giải pháp phát triển bền vững các tổ chức tài chính vi mô tại Việt Nam	ĐTNH. 031/16	PGS.TS Hạ Thị Thiều Dao	2018-2022	
<b>4.2</b>	Hoàn thiện mô hình và cơ chế xử lý nợ xấu cho VAMC	ĐTNH. 015/16	TS. Nguyễn Mạnh Hùng	2018-2022	
<b>5</b>	<b>NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TP.HCM</b>				
<b>5.1</b>	Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa NHNN chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh	DANH.004/16	Nguyễn Văn Thầy	2018-2022	
<b>6</b>	<b>NAPAS</b>				
<b>6.1</b>	Đề xuất mô hình quản lý mạng lưới ATM tập trung tại Việt Nam	ĐTNH-CS.08/16	Đình Xuân Hà	2018-2022	
<b>7</b>	<b>VAMC</b>				
<b>7.1</b>	Hoàn thiện mô hình và cơ chế xử lý nợ xấu cho VAMC	ĐTNH.015/16	Nguyễn Mạnh Hùng	2018-2022	
<b>8</b>	<b>NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI</b>				
<b>8.1</b>	Nâng cao hiệu quả của các chương trình tín dụng chính sách của Ngân hàng Chính sách Xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số	ĐTNH.020/16	Trần Hữu Ý	2018-2022	
<b>9</b>	<b>TRƯỜNG BỒI DƯỠNG CÁN BỘ NH</b>				
<b>9.1</b>	Hoàn thiện chương trình đào tạo chuyên gia cho NHNN giai đoạn 2016 – 2020	DANH.005/16	Ngô Chung	2018-2022	
<b>9.2</b>	Nâng cao hiệu quả quản lý công tác sinh viên trong đào tạo tín chỉ tại các cơ sở đào tạo của Ngân hàng Nhà nước.	ĐTNH-CS.002/17	TS. Lâm Thị Kim Liên	2019-2023	
<b>9.3</b>	Hoàn thiện mô hình và cơ chế xử lý nợ xấu cho VAMC	ĐTNH. 015/16	TS. Nguyễn Mạnh Hùng	2018-2022	

<b>STT</b>	<b>Tên Nhiệm vụ</b>	<b>Mã số</b>	<b>Chủ nhiệm</b>	<b>Giai đoạn báo cáo</b>	<b>Ghi chú</b>
			Hùng		
<b>9.4</b>	Phản ứng tiền tệ của các nền kinh tế Đông Á đối với tác động tràn của CSTT Trung Quốc và hàm ý chính sách cho Việt Nam	ĐTNH.011/18	TS. Phạm Thị Tuyết Trinh	2019-2023	
<b>C</b>	<b>Các NHTM</b>				
<b>1</b>	<b>VCB</b>				
<b>1.1</b>	Tội phạm sử dụng công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng	ĐTNH.024/17	PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao	2019-2023	
<b>1.2</b>	Nghiên cứu triển khai phương thức thanh toán BPO tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	DANH. 003/17	ThS. Đào Minh Tuấn	2019-2023	
<b>2</b>	<b>ICB</b>				
	Tội phạm sử dụng công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng	ĐTNH.024/17	PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao	2019-2023	
<b>3</b>	<b>BIDV</b>				
	Tội phạm sử dụng công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng	ĐTNH.024/17	PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao	2019-2023	
<b>4</b>	<b>NH Nông nghiệp</b>				
	Tội phạm sử dụng công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng	ĐTNH.024/17	PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao	2019-2023	
<b>5</b>	<b>NH TMCP QUÂN ĐỘI</b>				
	Geo-Marketing ứng dụng trong ngân hàng bán lẻ ở Việt Nam	DANH. 007/17	TS.Phạm Thuỳ Giang	2019-2023	
<b>D</b>	<b>CÁC ĐƠN VỊ KHÁC</b>				
<b>1</b>	<b>CLB Fintech, Hiệp hội Ngân hàng</b>				
	Công nghệ Blockchain và ứng dụng trong ngành tài chính ngân hàng	ĐTNH-CS.009/17	ThS. Nghiêm Thanh Sơn	2019-2023	

